



Bộ Rửa Bình

Máy phun tưới cỏ Multi-Pro 5800

Số Model 41614—Số Sê-ri 401100000 trở lên

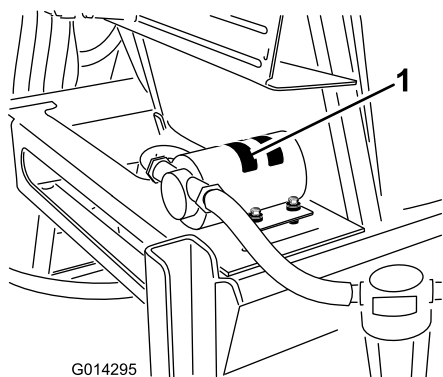
Hướng dẫn Lắp đặt

Giới thiệu

Bộ này được thiết kế để loại bỏ hóa chất tồn dư trong bình máy phun tưới và các ống mềm bị ảnh hưởng. Đây là bộ gá dành riêng cho xe phun tưới cỏ và được thiết kế để nhân viên vận hành chuyên nghiệp của công ty sử dụng trong các ứng dụng thương mại.

Thông tin trong hướng dẫn sử dụng này có thể giúp bạn và người khác tránh bị thương và làm hư hỏng sản phẩm.

Hình 1 minh họa vị trí của mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm.



G014295

g014295

Hình 1

1. Mẫu máy và tấm biển số sê-ri

Số Model _____

Số Sê-ri _____

Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

⚠ CẢNH BÁO

CALIFORNIA

Cảnh báo theo Dự luật 65

Việc sử dụng sản phẩm này có thể dẫn đến tình trạng phơi nhiễm với hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.



An toàn

Hãy đọc hướng dẫn an toàn và vận hành trong *Hướng dẫn Vận hành* của máy.

An toàn hóa chất

⚠ CẢNH BÁO

Các chất hóa học được sử dụng trong hệ thống phun tưới có thể gây nguy hiểm và độc hại đối với bạn, người xung quanh, động vật, thực vật, đất đai hoặc tài sản khác.

- Hãy đọc kỹ và tuân theo các nhãn cảnh báo hóa chất và bảng dữ liệu an toàn vật liệu (MSDS) dành cho các loại hóa chất được sử dụng và bảo vệ bản thân theo khuyến nghị của nhà sản xuất hóa chất. Ví dụ như hãy sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) thích hợp bao gồm thiết bị bảo vệ mặt và mắt, găng tay hoặc các thiết bị khác để tránh tiếp xúc trực tiếp với hóa chất.
- Hãy nhớ rằng có thể có nhiều hơn 1 loại hóa chất được sử dụng và thông tin về mỗi loại đều phải được đánh giá.
- ***Hãy từ chối vận hành hoặc thao tác với máy phun tưới nếu không có thông tin này!***
- Trước khi làm việc với hệ thống phun tưới, hãy đảm bảo hệ thống đã được rửa ba lần và được trung hòa theo khuyến nghị của (những) nhà sản xuất hóa chất.
- Hãy kiểm tra để đảm bảo có đủ nguồn cấp nước sạch và xả phòng ở gần đó và ngay lập tức rửa sạch khi bạn tiếp xúc với hóa chất.
- Cần được đào tạo phù hợp trước khi sử dụng hoặc xử lý hóa chất.
- Sử dụng đúng hóa chất cho công việc.
- Hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất hóa chất để sử dụng hóa chất an toàn.
- Xử lý hóa chất trong khu vực được thông gió tốt.
- Mang kính bảo hộ và các thiết bị bảo hộ khác do nhà sản xuất hóa chất hướng dẫn. Đảm bảo làn da lộ ra ngoài ít nhất có thể trong khi sử dụng hóa chất.
- Hãy chuẩn bị sẵn nước sạch, đặc biệt là khi đổ đầy bình phun.
- Không ăn, uống hoặc hút thuốc khi đang làm việc với hóa chất.

- Luôn rửa sạch tay và các khu vực tiếp xúc sớm nhất có thể sau khi hoàn thành công việc.
- Thải bỏ hóa chất và bình chứa hóa chất không sử dụng đúng cách theo hướng dẫn của nhà sản xuất hóa chất và các quy chuẩn địa phương.
- hóa chất và khói trong bình rất nguy hiểm; tuyệt đối không tiến vào bình hoặc đưa đầu lên trên hay vào trong lỗ mở của bình.
- Hãy tuân thủ mọi yêu cầu về việc phun tưới hóa chất của địa phương, tiểu bang và liên bang.

Lắp đặt

Bộ phận Lồng lõi

Sử dụng biểu đồ bên dưới để xác minh rằng tất cả các bộ phận đã được giao hàng.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
1	Không có bộ phận nào bắt buộc	–	Chuẩn bị máy.
2	Ống mềm — 1,9 x 73,7 cm Bình rửa Nắp bình Đầu nối vách ngăn Miếng đệm trong suốt Đai ốc mặt bích nhựa Đầu nối 90° Chốt hãm Kẹp ống mềm	1 1 1 1 1 1 1 1 1	Lắp đặt đầu nối vách ngăn của bình rửa.
3	Nẹp (bình rửa) Bu lông (3/8 x 1-1/2 inch) Vòng đệm (3/8 inch) Êcu hãm mặt bích (3/8 inch)	2 2 4 2	Lắp đặt bình rửa.
4	Mắt phun rửa Đầu nối vách ngăn Miếng đệm Bu lông vai Ống lót Lá rửa Đai ốc mặt bích nhựa Đầu nối 90°	2 2 1 2 2 2 2 2	Lắp đặt mắt phun rửa.
5	Bơm bình rửa Bu lông (1/4 x 1-3/4 inch) Vòng đệm (1/4 inch) Đai ốc mặt bích răng cưa (1/4 inch) Nắp bơm	1 4 4 4 1	Lắp đặt bơm.
6	Ống mềm — 1,9 x 61 cm Kẹp ống mềm Đầu nối chữ T Ống mềm — 1,9 x 180 cm Đầu nối có ngạnh thẳng Cụm bộ lọc Ống dẫn xoắn Lạt nhựa	2 9 1 1 2 1 1 2	Lắp đặt các ống mềm và bộ lọc.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
7	Bộ định thời gian trễ	1	Lắp đặt bộ định thời gian trễ và công tắc bảng điều khiển.
	Êcu hãm (#10-24)	2	
	Cầu chì (40 A)	1	
	Rơ le	1	
	Rơ le nguồn điện	1	
	Bu lông đầu mặt bích (#10-24 x 1/2 inch)	2	
	Công tắc 3 vị trí (có đèn chỉ báo — máy phun tưới cỏ đời 2015 trở về trước)	1	
	Công tắc 3 vị trí (không có đèn chỉ báo — máy phun tưới cỏ đời 2016 trở về sau)	1	
8	Không có bộ phận nào bắt buộc	—	Hoàn thành việc lắp đặt bộ bình rửa.

1

Chuẩn bị Máy

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Chuẩn bị Hệ thống Máy phun tưới

⚠ THẬN TRỌNG

Các hóa chất nguy hiểm và có thể gây ra thương tích cá nhân.

- Hãy đọc hướng dẫn trên các nhãn hóa chất trước khi xử lý hóa chất và phải tuân theo mọi khuyến nghị và biện pháp phòng ngừa của nhà sản xuất.
- Không được để hóa chất tiếp xúc với da. Nếu xảy ra tiếp xúc, hãy rửa kỹ khu vực bị ảnh hưởng bằng xà phòng và nước sạch.
- Mang kính bảo hộ và các thiết bị bảo hộ khác do nhà sản xuất hóa chất khuyến nghị.

1. Di chuyển máy lên một bề mặt bằng phẳng, nhấn bàn đạp phanh hoàn toàn, gài phanh tay, tắt động cơ và rút chìa khóa.
2. Làm sạch máy phun tưới; tham khảo phần Làm sạch Máy phun tưới trong *Hướng dẫn Vận hành* của máy.

Lưu ý: Hãy thận trọng khi ngắt kết nối các ống mềm trong quá trình lắp đặt bộ này và chuẩn bị sẵn xô hứng để hứng dung dịch còn sót lại trong ống.

Ngắt kết nối Ấc quy

⚠ CẢNH BÁO

Tia lửa điện có thể gây nổ khí bình ắc quy, gây thương tích cá nhân.

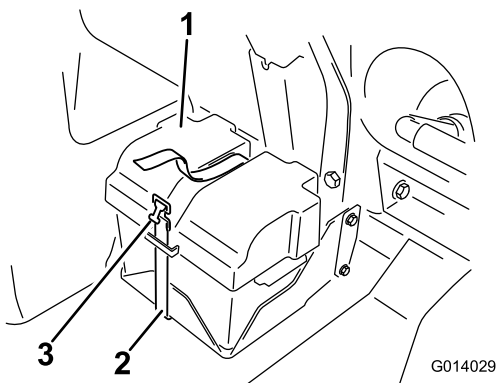
Định tuyến cáp ắc quy không chính xác có thể làm hỏng máy phun tưới và dây cáp, gây ra tia lửa.

- Luôn ngắt kết nối cáp âm (màu đen) của ắc quy trước khi ngắt kết nối cáp dương (màu đỏ).
- Luôn kết nối cáp dương (màu đỏ) của ắc quy trước khi kết nối cáp âm (màu đen).

Các cực ắc quy hoặc dụng cụ kim loại có thể bị đoản mạch cho các bộ phận kim loại của máy phun tưới, gây ra tia lửa.

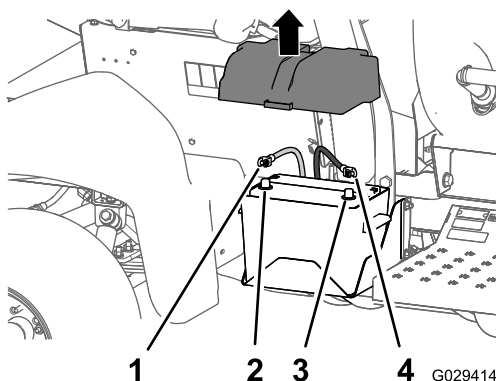
- Khi tháo hoặc lắp đặt ắc quy, không để các cực ắc quy chạm vào bất kỳ bộ phận kim loại nào của máy phun tưới.
- Không để các dụng cụ kim loại bị đoản mạch giữa các cực ắc quy và các bộ phận kim loại của máy phun tưới.
- Luôn giữ dây đeo ắc quy ở đúng vị trí để bảo vệ và cố định ắc quy.

1. Tháo nắp ắc quy và ngắt kết nối cáp âm (màu đen — nối đất) với cọc ắc quy ([Hình 2](#) và [Hình 3](#)).



Hình 2

1. Nắp ắc quy
2. Dây đeo
3. Khoá



Hình 3

1. Cáp dương của ắc quy
2. Cọc dương của ắc quy
3. Cọc âm của ắc quy
4. Cáp âm của ắc quy

2. Ngắt kết nối cáp dương (màu đỏ) ra khỏi cọc ắc quy (**Hình 3**).

2

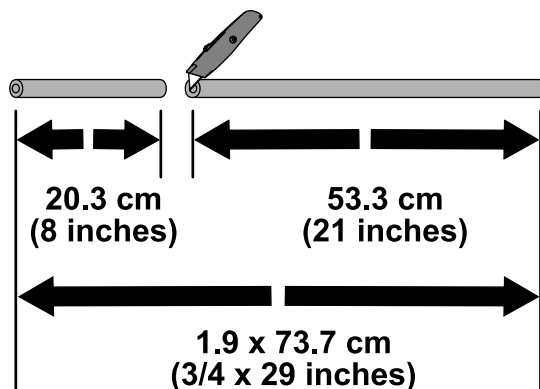
Chuẩn bị Bình rửa

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Ống mềm — 1,9 x 73,7 cm
1	Bình rửa
1	Nắp bình
1	Đầu nối vách ngăn
1	Miếng đệm trong suốt
1	Đai ốc mặt bích nhựa
1	Đầu nối 90°
1	Chốt hãm
1	Kẹp ống mềm

Cắt Ống mềm

1. Đo 20,3 cm từ cuối ống mềm 1,9 x 73,7 cm và đánh dấu vị trí đó (**Hình 4**).



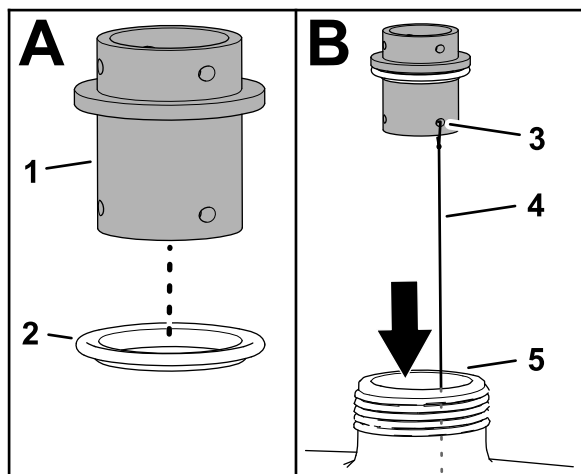
Hình 4

2. Dùng dao đa năng cắt ống mềm tại vị trí đánh dấu thành các đoạn ống mềm có độ dài như sau:
 - 20,3 cm
 - 53,3 cm

Lắp ráp Bình rửa

- Lắp đặt đầu nối vách ngăn vào lỗ ở đáy bình rửa như sau:

A. Lắp đặt một miếng đệm trong suốt lên trên đầu nối vách ngăn như được minh họa trong **Hình 5**.

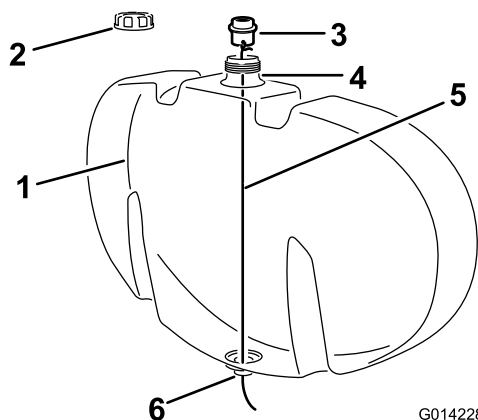


Hình 5

g206390

- Đầu nối vách ngăn
- Miếng đệm trong suốt
- Lỗ chốt hãm (đầu nối vách ngăn)
- Dây — khoảng 122 cm
- Cổ (bình rửa)

B. Gắn một đoạn dây dài khoảng 122 cm qua 1 lỗ chốt hãm trong đầu nối vách ngăn như được minh họa trong **Hình 5**.



Hình 6

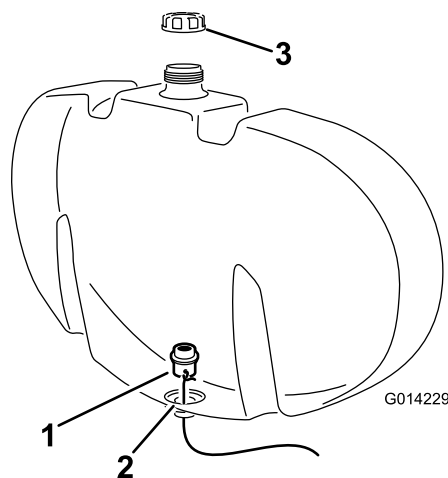
G014228

g014228

- Bình rửa
- Nắp bình
- Đầu nối vách ngăn
- Lỗ nạp của bình rửa
- Dây
- Lỗ dưới đáy bình rửa

C. Nếu đã lắp đặt nắp, hãy tháo nắp ra khỏi bình rửa (**Hình 6**).

- Hạ dây xuống qua lỗ mở trên lỗ nạp của bình và luồn dây qua lỗ mở ở đáy bình (**Hình 5** và **Hình 6**).
- Sử dụng dây để hướng đầu nối vách ngăn đến lỗ mở ở đáy bình (**Hình 7**).



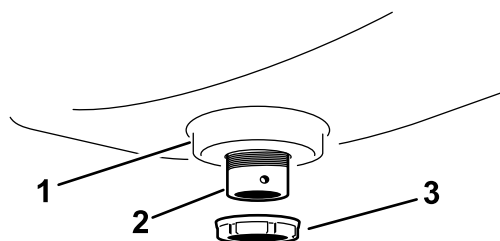
Hình 7

G014229

g014229

- Đầu nối vách ngăn có gắn dây
- Lỗ dưới đáy bình rửa
- Nắp bình nạp

- Di chuyển đầu nối vách ngăn vào vị trí, đảm bảo rằng miếng đệm trong suốt đã nằm ở thành phía bên trong của bình rửa (**Hình 7**).
- Siết chặt đầu nối vách ngăn vào bình rửa bằng một đai ốc mặt bích nhựa (**Hình 8**).



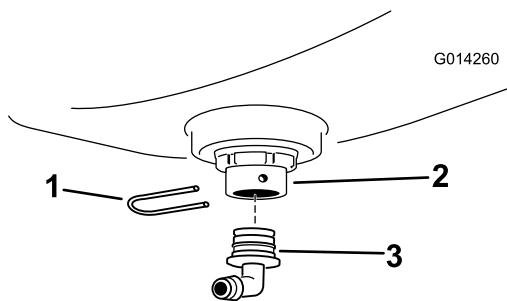
Hình 8

G014230

g014230

- Đáy bình rửa
- Đầu nối vách ngăn (đã lắp đặt)
- Đai ốc mặt bích nhựa

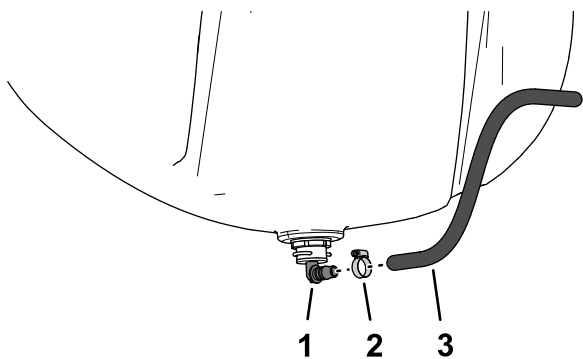
- Lắp đặt đầu nối 90° vào đầu nối vách ngăn và siết chặt đầu nối 90° bằng một chốt hãm (**Hình 9**).



Hình 9

1. Chốt hãm
2. Đầu nối vách ngăn
3. Đầu nối 90°

4. Xoay đầu nối để đầu nối hướng về phía sau.
5. Lắp đoạn ống mềm — 53,3 cm đã cắt ra ở bước **Cắt Ống mềm (trang 5)** vào đầu nối 90° bằng kẹp ống mềm và dùng tay siết chặt kẹp (Hình 9).



Hình 10

1. Đầu nối 90°
2. Kẹp ống mềm
3. Ống mềm — 53,3 cm

3

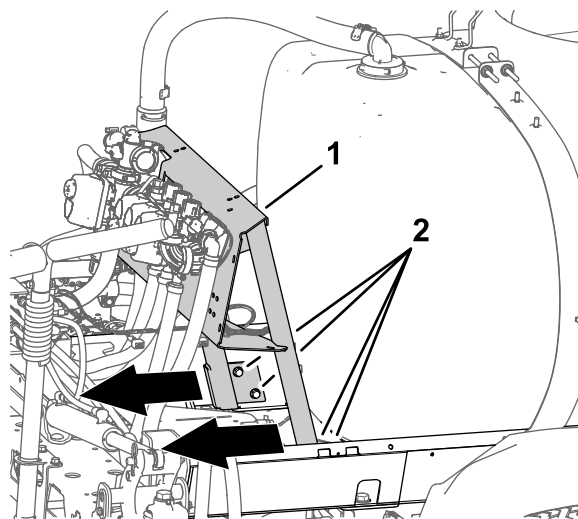
Lắp đặt Bình rửa

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

2	Nẹp (bình rửa)
2	Bu lông (3/8 x 1-1/2 inch)
4	Vòng đệm (3/8 inch)
2	Êcu hãm mặt bích (3/8 inch)

Chuẩn bị Bình phun

1. Nới lỏng 4 bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch) và 4 êcu hãm mặt bích (3/8 inch) đang siết chặt giá gắn van vào khung bình (Hình 11).



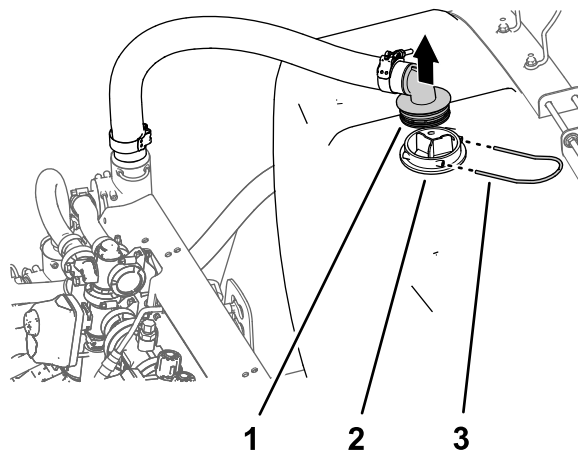
Hình 11

1. Giá gắn van
2. Bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch) và êcu hãm mặt bích (3/8 inch)

2. Di chuyển giá gắn van về phía sau (Hình 11).

Lưu ý: Việc điều chỉnh vị trí giá gắn van sẽ tạo ra khoảng trống để lắp đặt bình rửa.

3. Xoay mô-men xoắn của 4 bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch) và 4 êcu hãm mặt bích (3/8 inch) từ 37 đến 45 N·m.
4. Tháo chốt hãm đang cố định đầu nối có ngạnh 90° của ống cấp vào vỏ của bộ lọc hút (Hình 12).



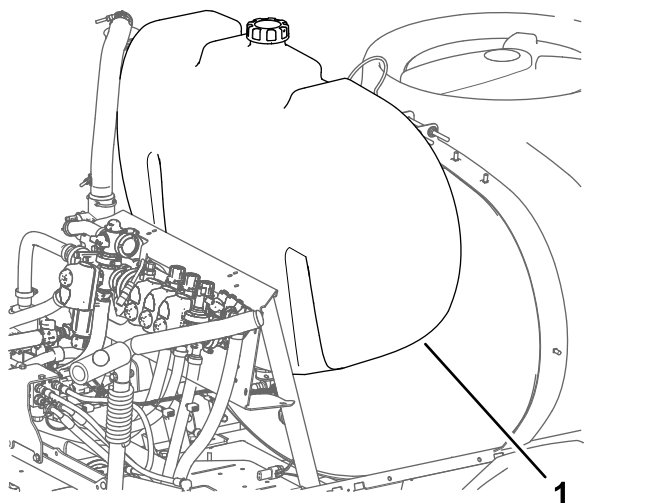
Hình 12

1. Đầu nối có ngạnh 90° (ống cấp)
2. Vỏ (bộ lọc hút)
3. Chốt hãm

5. Tháo đầu nối có ngạnh 90° ra khỏi vỏ và di chuyển ống cấp sang một bên.

Lắp đặt Bình rửa

1. Lắp bình rửa lên máy như được minh họa trong [Hình 13](#).

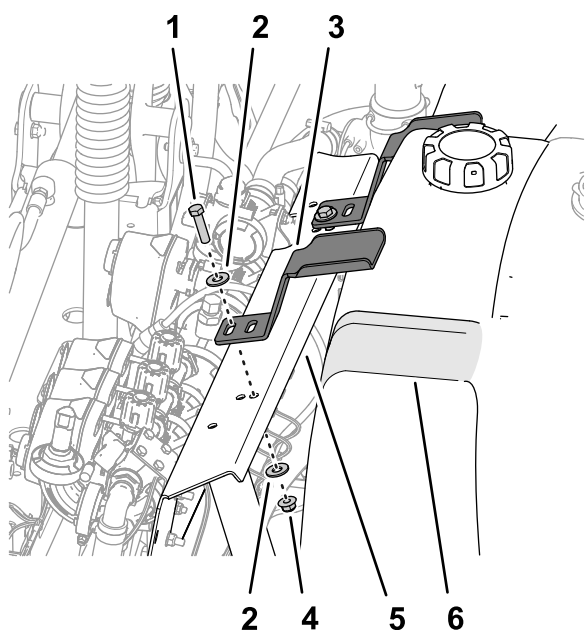


Hình 13

g206448

1. Bình rửa

2. Căn chỉnh nẹp với rãnh ở phía trên cùng của bình rửa ([Hình 14](#)).



Hình 14

g206469

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------|
| 1. Bu lông (3/8 x 1-1/2 inch) | 4. Êcu hãm mặt bích (3/8 inch) |
| 2. Vòng đệm (3/8 inch) | 5. Giá gắn van |
| 3. Nẹp (bình rửa) | 6. Rãnh (bình rửa) |

3. Căn chỉnh khe trong nẹp với lỗ trong giá gắn van ([Hình 14](#)).

4. Lắp lồng nẹp vào giá gắn van bằng một bu lông (3/8 x 1-1/2 inch), 2 vòng đệm (3/8 inch) và một êcu hãm mặt bích (3/8 inch).
5. Lắp lại các bước từ 2 đến 4 cho nẹp còn lại ở rãnh bên kia của bình rửa ([Hình 14](#)).
6. Cẩn thận dùng tay siết chặt bu lông và đai ốc mặt bích.

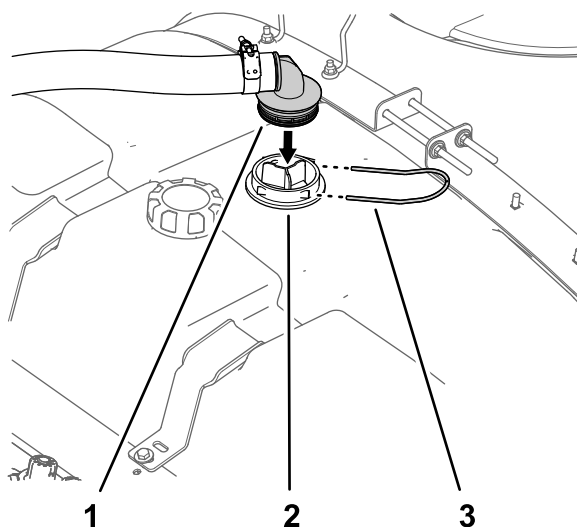
Quan trọng: Bình rửa phải được đặt và cố định chắc chắn nhưng nẹp không được làm biến dạng hoặc làm cong bình.

7. Thay ống cấp ở phía sau bình và cố định nó bằng chốt hãm đã tháo ra trước đó.

Lưu ý: Một khi bắt đầu đổ đầy chất lỏng vào bình rửa, hãy kiểm tra nẹp và bình rửa xem có bị xô lệch không (trọng lượng nước trong bình có thể khiến bình nằm sát hơn vào khung). Nếu cần, hãy siết chặt (các) bu lông và (các) êcu hãm mặt bích cho đến khi nẹp đã ôm khít bình rửa — không làm biến dạng bình; tham khảo [Kiểm tra Nẹp bình rửa \(trang 22\)](#).

Lắp ráp Ống cấp

1. Căn chỉnh đầu nối có ngạnh 90° của ống cấp với vỏ của bộ lọc hút ([Hình 15](#)).



Hình 15

g206490

- | | |
|-----------------------------------|-------------|
| 1. Đầu nối có ngạnh 90° (ống cấp) | 3. Chốt hãm |
| 2. Vỏ (bộ lọc hút) | |

2. Siết chặt đầu nối có ngạnh 90° vào vỏ ([Hình 15](#)) bằng chốt hãm đã tháo ra ở bước 4 trong [Chuẩn bị Bình phun \(trang 7\)](#).

4

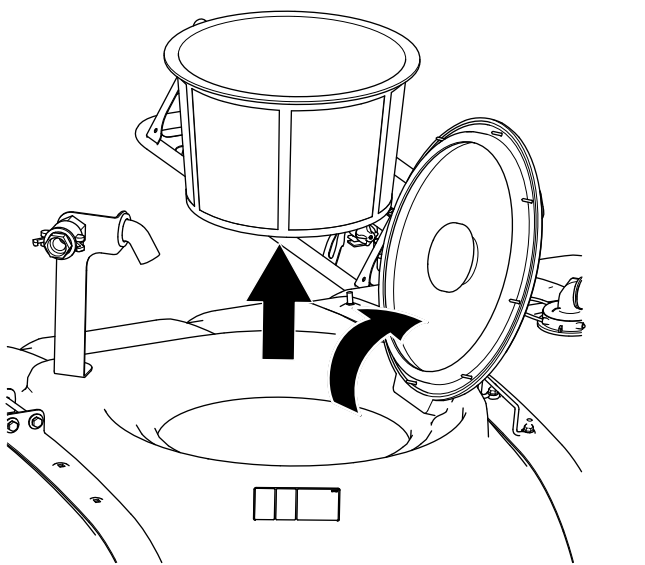
Lắp đặt Mắt phun Rửa

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

2	Mắt phun rửa
2	Đầu nối vách ngăn
1	Miếng đệm
2	Bu lông vai
2	Ống lót
2	Lá rửa
2	Đai ốc mặt bích nhựa
2	Đầu nối 90°

Khoan Bình phun

1. Mở nắp bình và tháo giỏ lọc (Hình 16).

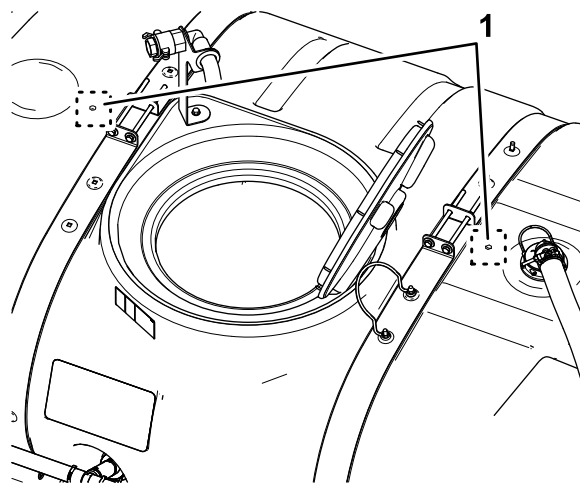


Hình 16

g206491

2. Xác định 2 dấu khoan trong bình chính (Hình 17).

Lưu ý: Dấu khoan là vết lõm được đúc vào bình.



Hình 17

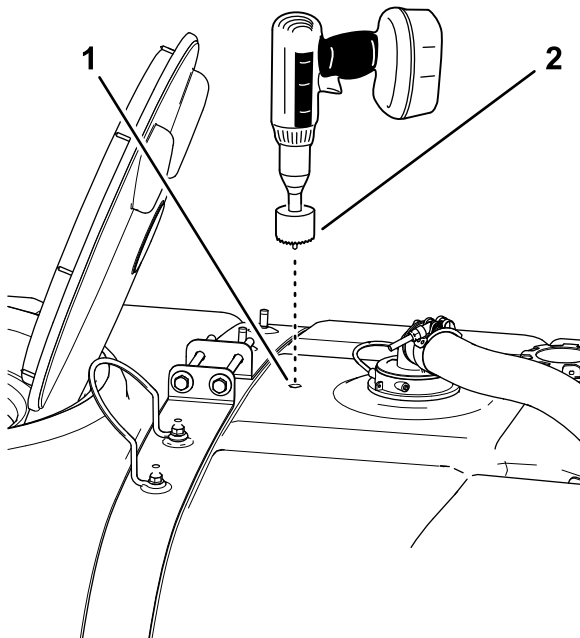
g206492

1. Dấu khoan
3. Di chuyển đến dấu khoan phía sau nắp bình.

Lưu ý: Đặt một bình chứa bên trong bình bên dưới khu vực bạn sẽ khoan để hứng mảnh vụn rơi ra.

Quan trọng: Mảnh vụn còn sót lại bên trong bình có thể làm hệ thống phun bị tắc và hư hỏng trong khi vận hành.

4. Sử dụng mũi khoan soi để khoan một lỗ — 4,5 cm tại dấu khoan (Hình 18).



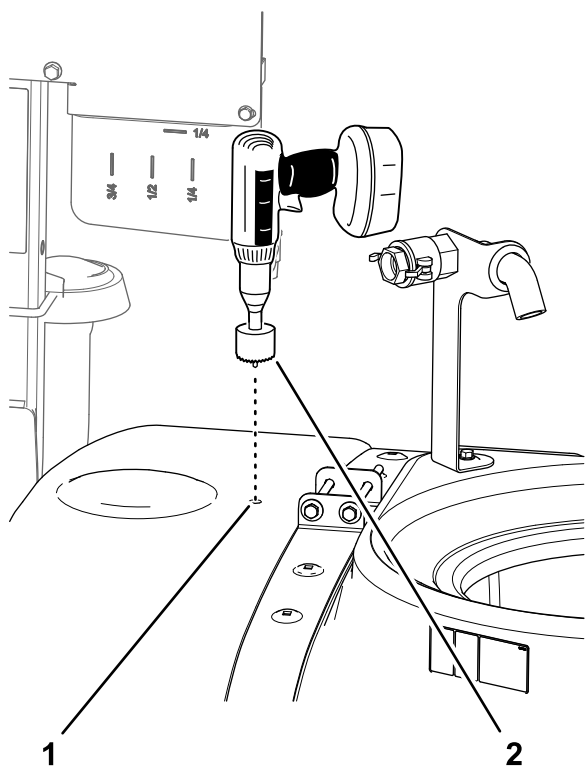
Hình 18

g206493

1. Dấu khoan (sau nắp)
2. Mũi khoan soi — 4,5 cm

5. Loại bỏ các cạnh sắc cắt trên bình.
6. Dọn sạch các mảnh vụn lọt vào bình chính.

7. Lắp lại các bước từ 4 đến 6 tại dấu khoan phía trước (Hình 19).



Hình 19

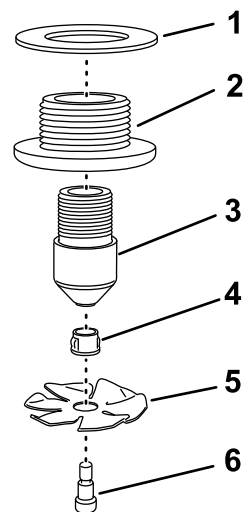
1. Dấu khoan (phía trước nắp) 2. Mũi khoan soi — 4,5 cm

g206494

Lắp ráp Mắt phun Rửa

Vật liệu do chủ sở hữu cung cấp: Phốt dầu PTFE

1. Lắp lá rửa và ống lót lên trên bu lông vai (Hình 20).



Hình 20

g207947

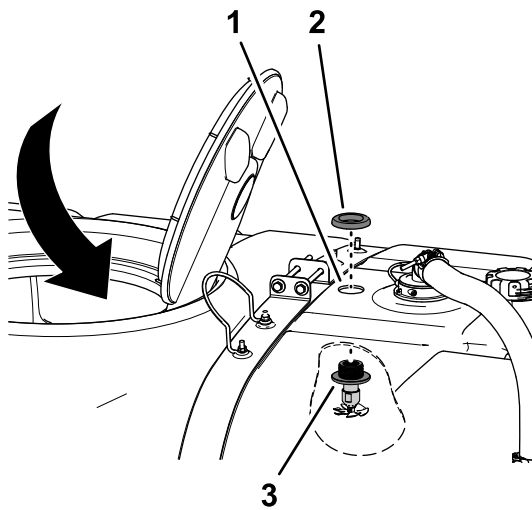
- | | |
|----------------------|----------------|
| 1. Miếng đệm | 4. Ống lót |
| 2. Đầu nối vách ngăn | 5. Lá rửa |
| 3. Mắt phun rửa | 6. Bu lông vai |

2. Lắp lá rửa, ống lót và bu lông vai vào trên mắt phun rửa (Hình 20).
3. Bôi phốt dầu PTFE vào các ren của mắt phun rửa.
4. Lắp đặt cụm mắt phun rửa vào đầu nối vách ngăn và dùng tay vặn chặt (Hình 20).
5. Lắp miếng đệm lên trên đầu nối vách ngăn (Hình 20).
6. Lắp lại các bước từ 1 đến 4 cho mắt phun rửa còn lại.

Lắp đặt Mắt phun Rửa

Vật liệu do chủ sở hữu cung cấp: Phốt dầu PTFE

1. Làm việc bên trong bình thông qua lỗ mở 41 cm, căn chỉnh cụm mắt phun lên qua lỗ 4,5 cm mà bạn đã khoan [Khoan Bình phun \(trang 9\)](#) như được minh họa trong [Hình 21](#).

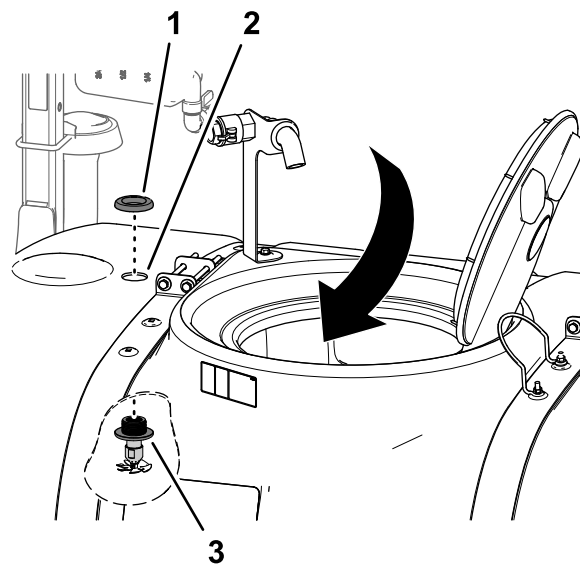


Hình 21

g206558

1. Lỗ 4,5 cm — phía sau
2. Đai ốc mặt bích nhựa
3. Cụm mắt phun rửa

2. Lắp đai ốc mặt bích nhựa vào các ren của đầu nối vách ngăn ở trên cùng bình và dùng tay siết chặt đai ốc mặt bích ([Hình 21](#)).
3. Tại lỗ 4,5 cm phía trước trong bình phun, hãy lặp lại các bước từ 1 đến 2 đối với cụm mắt phun còn lại ([Hình 22](#)).

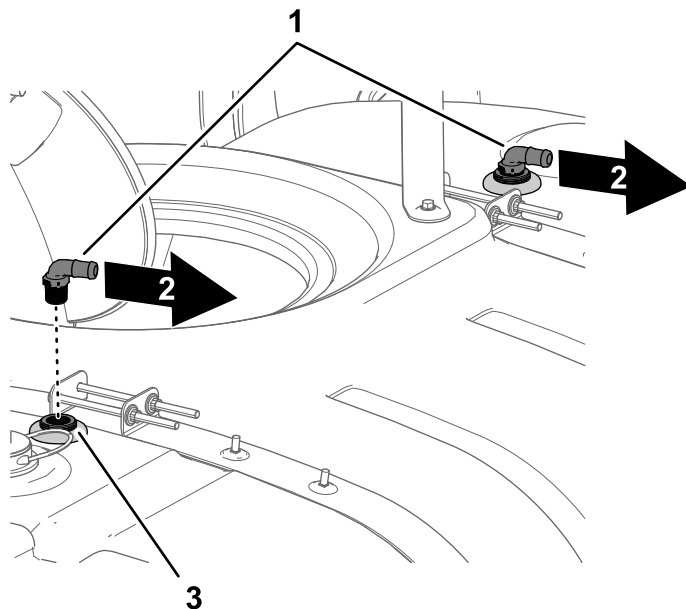


g206557

Hình 22

1. Đai ốc mặt bích nhựa
2. Lỗ 4,5 cm — phía trước
3. Cụm mắt phun rửa

4. Bôi phốt dầu PTFE vào các ren của cả hai đầu nối 90°.
5. Lắp đặt đầu nối 90° vào đầu nối vách ngăn của cụm mắt phun rửa ([Hình 23](#)).



g206567

Hình 23

1. Đầu nối 90°
2. Mặt bên phải của máy
3. Đầu nối vách ngăn (cụm mắt phun rửa)

6. Căn chỉnh ngạnh ống mềm của đầu nối 90° vào mặt bên phải của máy ([Hình 23](#)).
7. Lắp đặt giỏ lọc và đóng nắp của bình phun.

5

Lắp đặt Bơm bình rửa

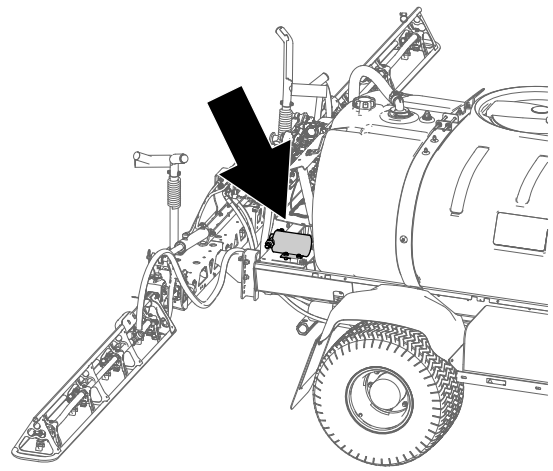
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Bơm bình rửa
4	Bu lông (1/4 x 1-3/4 inch)
4	Vòng đệm (1/4 inch)
4	Đai ốc mặt bích răng cưa (1/4 inch)
1	Nắp bơm

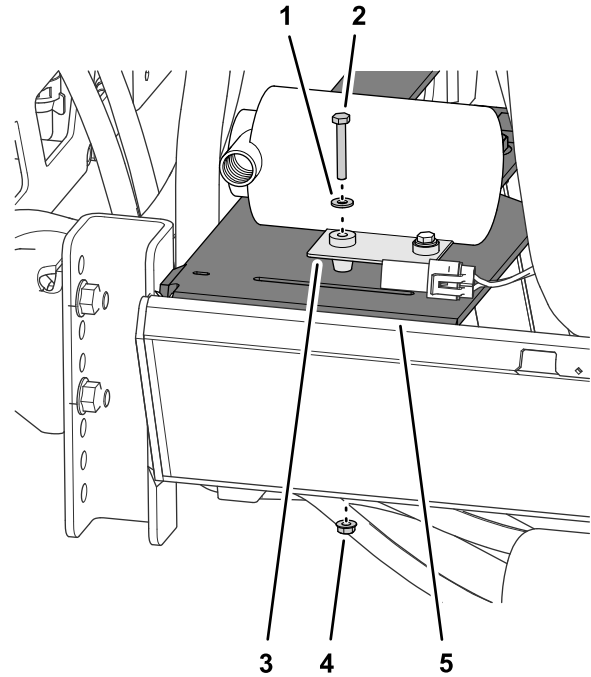
Lắp Bơm vào Máy

Vật liệu do chủ sở hữu cung cấp: Phốt dầu PTFE

1. Căn chỉnh lỗ trong vòng chêm mặt bích lắp ráp của bơm bình rửa với lỗ trong tấm đỡ của khung bình (Hình 24).



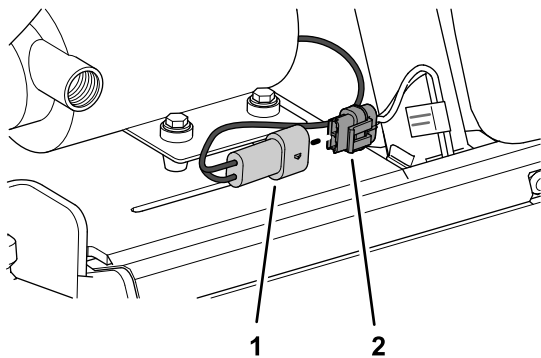
g206594



g219470

Hình 24

1. Vòng đệm (1/4 inch)
 2. Bu lông (1/4 x 1-3/4 inch)
 3. Mặt bích (bơm bình rửa)
 4. Đai ốc mặt bích răng cưa (1/4 inch)
 5. Tấm đỡ (khung bình)
2. Lắp bơm bình rửa vào tấm đỡ (Hình 24) bằng 4 bu lông (1/4 x 1-3/4 inch), 4 vòng đệm (1/4 inch) và 4 đai ốc mặt bích răng cưa (1/4 inch).
 3. Xoay mô-men xoắn của bu lông và đai ốc mặt bích từ 10,17 đến 12,34 N·m.
 4. Tháo nút chặn bụi ra khỏi 2 đầu nối điện 2 ổ cắm của bộ dây của máy có nhãn BƠM RỬA (Hình 25).



Hình 25

g219471

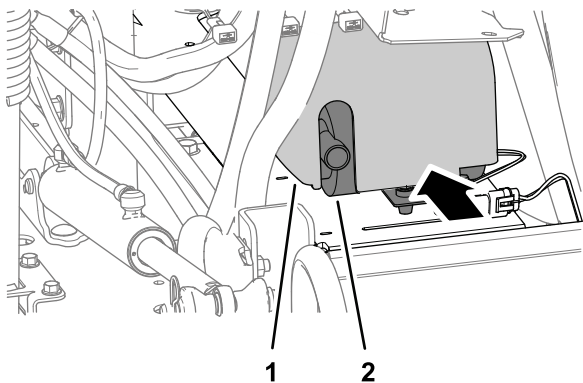
1. Đầu nối điện 2 ổ cắm — bộ dây của máy (BƠM RỬA)
2. Đầu nối 2 chân cắm (bộ dây của bơm bình rửa)

5. Cắm đầu nối 2 chân cắm của bộ dây bơm bình rửa vào 2 ổ cắm của bộ dây của máy có nhãn BƠM RỬA (Hình 25).

Đặt Nắp bơm rửa vào vị trí

Căn chỉnh nắp bơm với bơm bình rửa như được minh họa trong Hình 26.

Lưu ý: Không chen các vấu vào khe trong tấm đỡ.



Hình 26

g220000

1. Nắp bơm rửa
2. Bơm bình rửa

6

Lắp đặt các Ống mềm và Bộ lọc

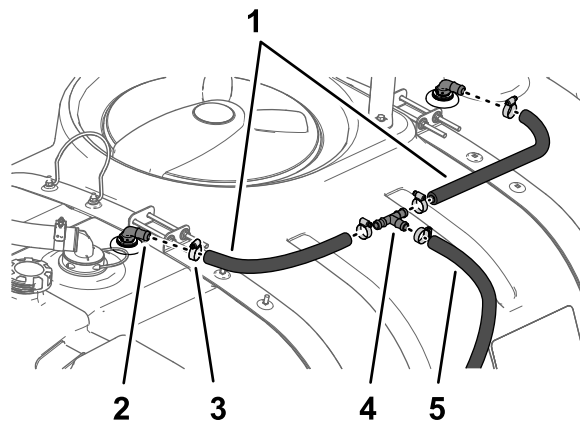
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

2	Ống mềm — 1,9 x 61 cm
9	Kẹp ống mềm
1	Đầu nối chữ T
1	Ống mềm — 1,9 x 180 cm
2	Đầu nối có ngạnh thẳng
1	Cụm bộ lọc
1	Ống dẫn xoắn
2	Lạt nhựa

Lắp đặt Ống mắt phun rửa

Lưu ý: Bôi trơn nhẹ đầu có ngạnh của đầu nối ống mềm bằng chất bôi trơn không chứa dầu mỡ, chẳng hạn như dầu thực vật, để dễ lắp đặt hơn.

1. Lắp 2 ống mềm — 1,9 x 61 cm và 2 kẹp ống mềm vào mỗi đầu nối 90° ở cụm mắt phun rửa và dùng tay siết chặt kẹp (Hình 27).



Hình 27

g206607

1. Ống mềm — 1,9 x 61 cm
2. Đầu nối 90°
3. Kẹp ống mềm
4. Đầu nối chữ T
5. Ống mềm — 1,9 x 180 cm

2. Lắp lỏng đầu còn lại của ống mềm — 1,9 x 61 cm vào trên đầu nối chữ T bằng 2 kẹp ống mềm như được minh họa trong Hình 27.

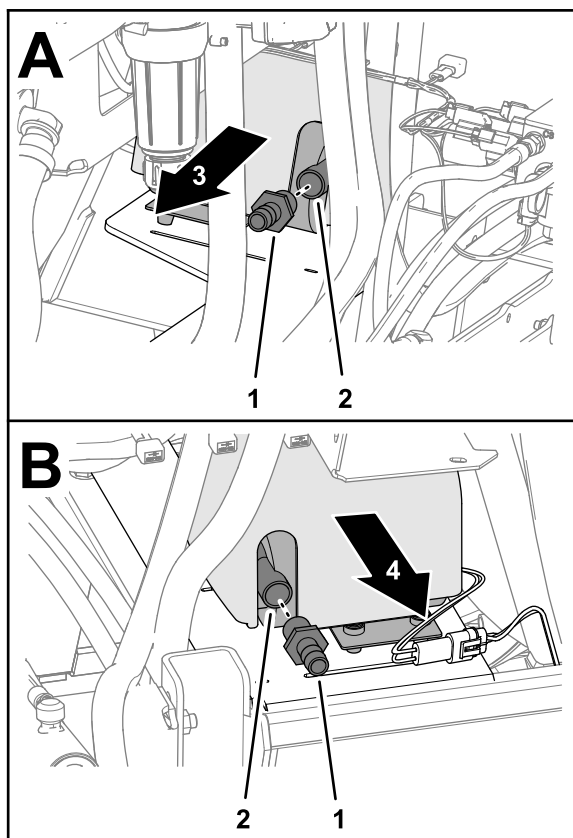
3. Lắp ống mềm — 1,9 x 180 cm và một kẹp ống mềm vào trên đầu nối chữ T như được minh họa trong [Hình 27](#).
4. Dùng tay siết chặt 3 kẹp ống mềm đang cố định 3 ống mềm vào đầu nối chữ T.

Lắp Đầu nối vào Bơm bình rửa

Vật liệu do chủ sở hữu cung cấp: Phốt dầu ren PTFE

1. Bôi phốt dầu PTFE vào các ren của 2 đầu nối có ngạnh thẳng.
2. Lắp đặt 2 đầu nối có ngạnh thẳng vào 2 cổng của bơm bình rửa ([Hình 28](#)).

Lưu ý: Di chuyển nắp bơm nếu cần để có thể tiếp cận cổng của bơm bình rửa.

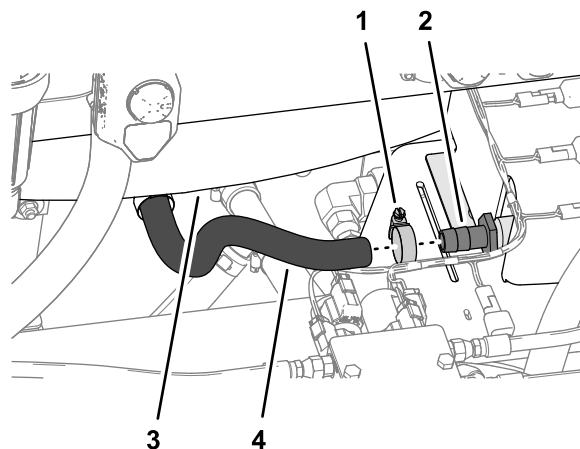


Hình 28

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| 1. Đầu nối có ngạnh thẳng | 3. Mặt bên trái của máy |
| 2. Cổng (bơm bình rửa) | 4. Mặt bên phải của máy |

Lắp đặt các Ống mềm và Bộ lọc

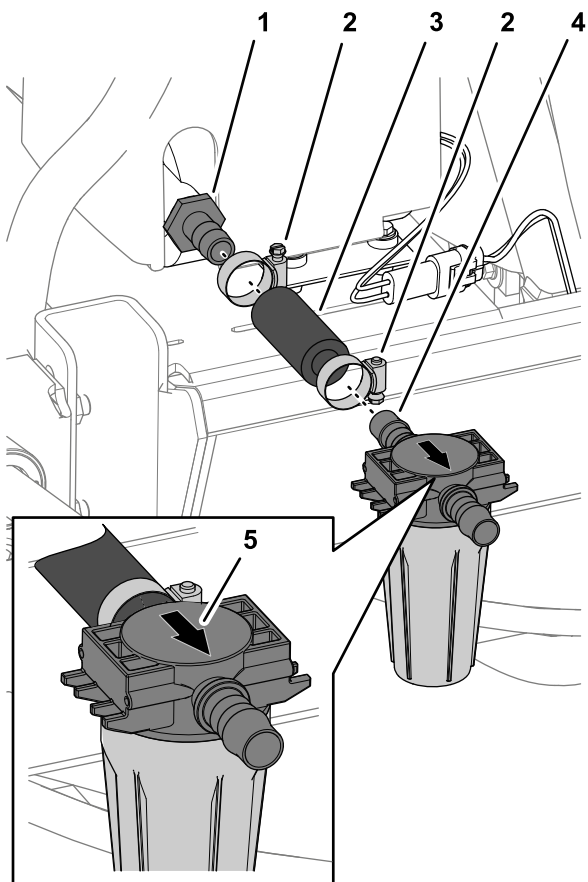
1. Lắp ống mềm — 53,3 cm ở đáy bình rửa vào đầu nối có ngạnh thẳng bên trong của bơm bình rửa bằng một kẹp ống mềm và dùng tay siết chặt kẹp ([Hình 29](#)).



Hình 29

- | | |
|--|----------------------|
| 1. Kẹp ống mềm | 3. Bình rửa |
| 2. Đầu nối có ngạnh thẳng (bên trong — bơm bình rửa) | 4. Ống mềm — 53,3 cm |

2. Lắp ống mềm — 20,3 đã cắt trong [Cắt Ống mềm \(trang 5\)](#) vào đầu nối có ngạnh thẳng bên ngoài của bơm bình rửa bằng một kẹp ống mềm và dùng tay siết chặt kẹp ([Hình 30](#)).

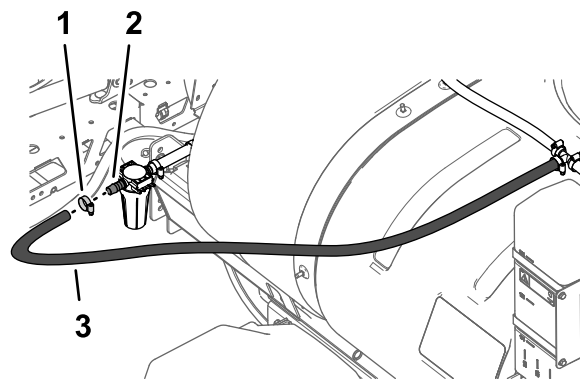


Hình 30

g219997

1. Đầu nối có ngạnh thẳng (bên ngoài — bơm bình rửa)
2. Kẹp ống mềm
3. Ống mềm — 20,3 cm
4. Đầu nối có ngạnh thẳng (đầu ống cấp — bộ lọc)
5. Mũi tên (hướng về phía bình phun)

3. Lắp lồng đầu nối có ngạnh thẳng tại cửa vào của đầu lọc (cụm bộ lọc) vào ống mềm — 20,3 cm bằng một kẹp ống mềm (Hình 30).
4. Lắp đầu còn lại của ống mềm — 1,9 x 180 cm vào đầu nối có ngạnh thẳng tại cửa ra của đầu lọc bằng một kẹp ống mềm (Hình 31).

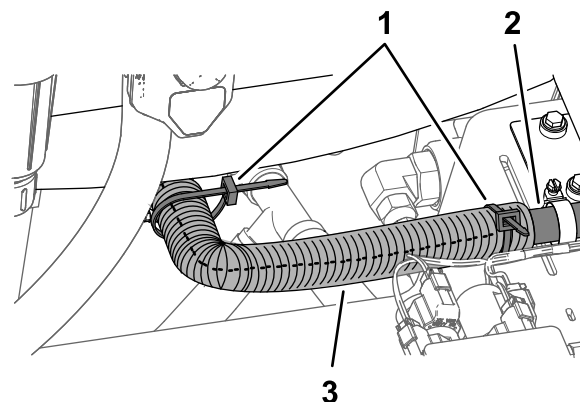


g206824

Hình 31

1. Kẹp ống mềm
2. Đầu nối có ngạnh thẳng (đầu ống ra — bộ lọc)
3. Ống mềm — 1,9 x 180 cm

5. Điều chỉnh vị trí của đầu lọc sao cho bát của cụm bộ lọc thẳng đứng và dùng tay siết chặt 2 kẹp ống mềm (Hình 30 và Hình 31).
6. Lắp ống xoắn tách vào trên ống mềm — 43,3 cm giữa bình rửa và bơm bình rửa và siết chặt ống bằng 2 lát nhựa (Hình 32).



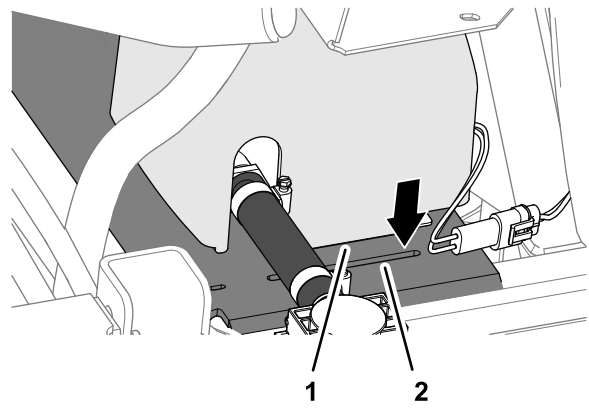
g206821

Hình 32

1. Lát nhựa
2. Ống mềm — 43,3 cm
3. Ống xoắn (tách)

Lắp đặt Nắp bơm rửa

Chèn 2 vấu của nắp bơm rửa vào 2 khe trong tấm đỡ của khung bình (Hình 33).



Hình 33

g219998

- 1. Vấu (nắp bơm rửa)
- 2. Khe (tấm đỡ)

7

Lắp đặt Bộ định thời gian trễ và Công tắc bảng điều khiển

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

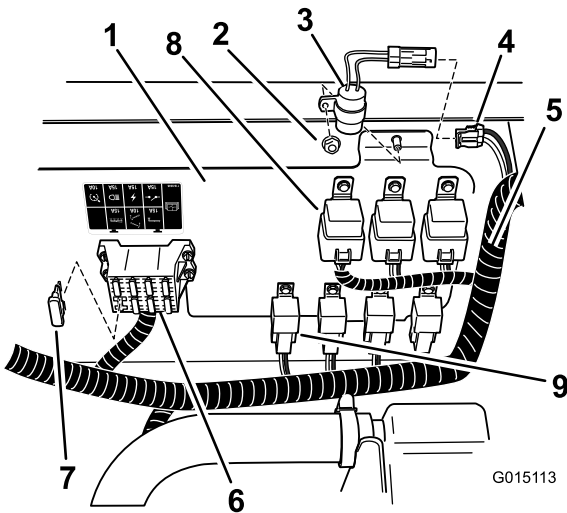
1	Bộ định thời gian trễ
2	Êcu hãm (#10-24)
1	Cầu chì (40 A)
1	Rơ le
1	Rơ le nguồn điện
2	Bu lông đầu mặt bích (#10-24 x 1/2 inch)
1	Công tắc 3 vị trí (có đèn chỉ báo — máy phun tưới cỏ đời 2015 trở về trước)
1	Công tắc 3 vị trí (không có đèn chỉ báo — máy phun tưới cỏ đời 2016 trở về sau)

Lắp đặt Bộ định thời gian trễ, Rơ le và Cầu chì

- 1. Nâng ghế của người vận hành lên để tiếp cận các bộ phận điện bên dưới ghế ngồi.
- 2. Đối với máy đời 2015 trở về trước, hãy thực hiện như sau:

Quan trọng: Đối với máy đời 2016 trở về sau, bạn không cần sử dụng bộ định thời gian trễ.

- A. Lắp đặt bộ định thời gian trễ vào vị trí được minh họa trong Hình 34 hoặc Hình 35 bằng êcu hãm từ bảng điều khiển điện.
- B. Nối bộ định thời gian với đầu nối 2 ổ cắm có nhãn bộ định thời gian trễ của bộ dây an toàn của máy (Hình 34 hoặc Hình 35).

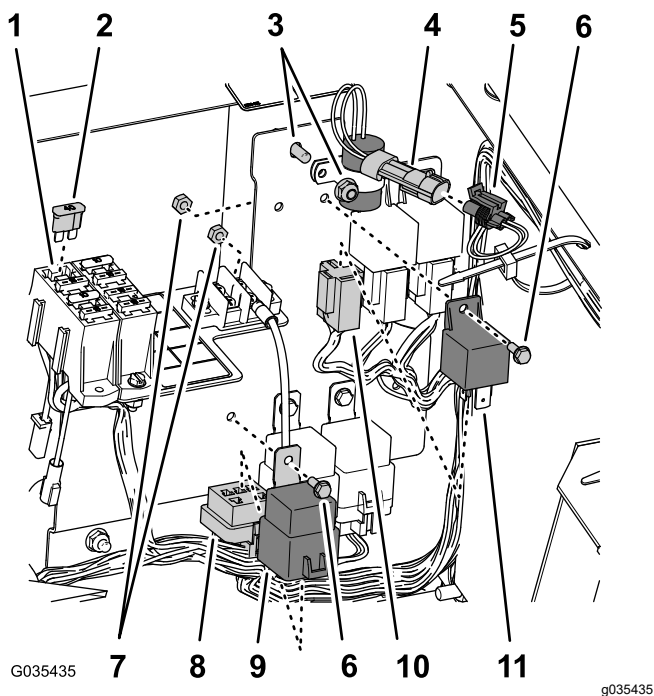


Hình 34

Máy đời 2014 trở về trước

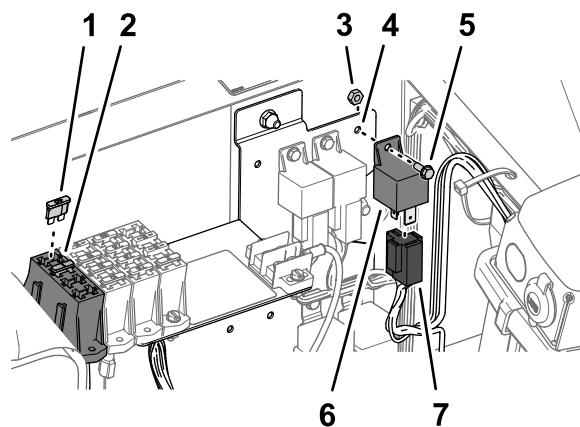
g015113

- 1. Bảng điều khiển điện
- 2. Êcu hãm (#10-24)
- 3. Bộ định thời gian trễ
- 4. Đầu nối bộ định thời gian trễ (bộ dây an toàn của máy)
- 5. Bộ dây an toàn chính
- 6. Khối nắp cầu chì
- 7. Cầu chì (40 A)
- 8. Rơ le (5 chân)
- 9. Rơ le nguồn điện (4 chân)



Hình 35
Máy đời 2015

- | | |
|---|--|
| 1. Khố nắp cầu chì | 7. Êcu hãm (#10-24) |
| 2. Cầu chì (40 A) | 8. Đầu nối 5 ổ cắm (bộ dây an toàn của máy) |
| 3. Bu lông và đai ốc (bảng điều khiển điện) | 9. Rơ le (5 chân) |
| 4. Đầu nối 2 chân cắm (bộ định thời gian trễ) | 10. Đầu nối 4 ổ cắm (bộ dây an toàn của máy) |
| 5. Đầu nối 2 ổ cắm (bộ dây an toàn của máy) | 11. Rơ le nguồn điện (4 chân) |
| 6. Bu lông đầu mặt bích (#10-24 x 1/2 inch) | |



Hình 36
Máy đời 2016 trở về sau

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Cầu chì (40 A) | 5. Bu lông đầu mặt bích (#10-24 x 1/2 inch) |
| 2. Khố nắp cầu chì | 6. Rơ le nguồn điện (4 chân) |
| 3. Êcu hãm (#10-24) | 7. Đầu nối 4 ổ cắm (bộ dây an toàn của máy) |
| 4. Bảng điều khiển điện | |

3. Lắp đặt một cầu chì (40 A) vào khe hở trong khối nắp cầu chì như được minh họa trong [Hình 34](#), [Hình 35](#) hoặc [Hình 36](#).

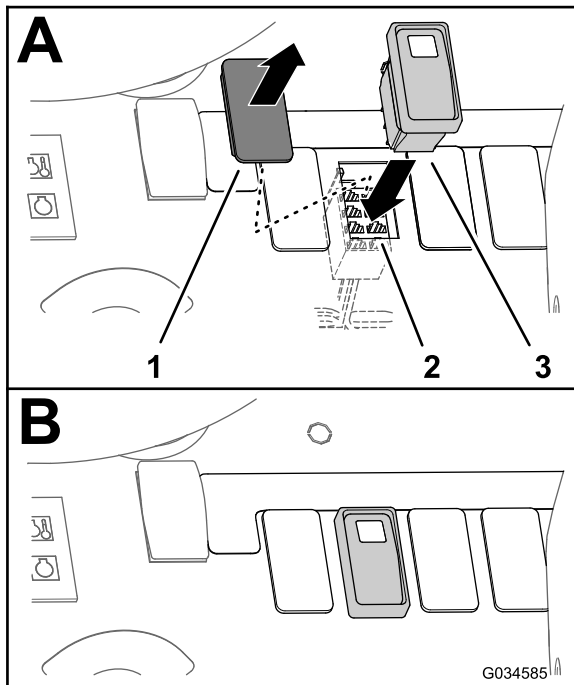
Lưu ý: Nếu trong khe đã có một cầu chì có cường độ dòng điện thấp hơn, hãy thay bằng cầu chì (40 A).

4. Xác định vị trí rơ le và rơ le nguồn điện phù hợp với các rơ le khác cùng kiểu và gắn vào bảng điều khiển ([Hình 34](#), [Hình 35](#) hoặc [Hình 36](#)) bằng 2 bu lông đầu mặt bích (#10-24 x 1/2 inch) và 2 êcu hãm (#10-24).
5. Xác định vị trí đầu nối 4 ổ cắm và đầu nối 5 ổ cắm trên bộ dây chính và nối vào rơ le (5 chân) và rơ le nguồn điện (4 chân) như được minh họa trong [Hình 34](#), [Hình 35](#) hoặc [Hình 36](#).

Lắp đặt Công tắc đảo điện vào Bảng điều khiển

1. Tháo nút của công tắc bình rửa ra khỏi bảng điều khiển (**Hình 37** hoặc **Hình 38**).

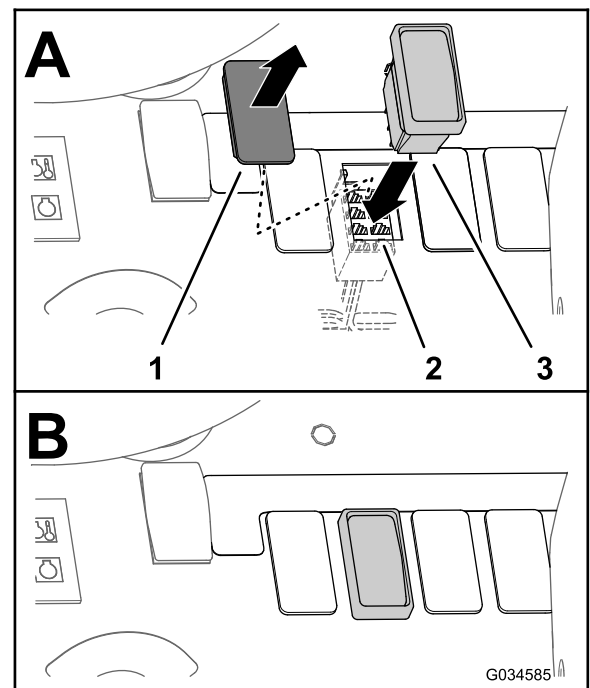
Lưu ý: Đó là nút thứ hai từ bên phải của chìa khóa điện.



Hình 37

Máy đời 2015 trở về trước

1. Nút bấm
2. Đầu nối cho bình rửa (bộ dây an toàn chính)
3. Công tắc 3 vị trí (có đèn chỉ báo)



Hình 38

Máy đời 2016 trở về sau

1. Nút bấm
 2. Đầu nối cho bình rửa (bộ dây an toàn chính)
 3. Công tắc 3 vị trí (**không** có đèn chỉ báo)
2. Làm việc bên dưới bảng điều khiển, tháo lạt nhựa đang siết chặt đầu nối 8 ổ cắm có nhãn BÌNH RỬA ra khỏi bộ dây chính.
 3. Hướng đầu nối 8 ổ cắm đến lỗ mở trong bảng điều khiển (**Hình 37** hoặc **Hình 38**).
 4. Nối công tắc 3 vị trí vào đầu nối 8 ổ cắm qua bảng điều khiển (**Hình 37** hoặc **Hình 38**).
 5. Chèn công tắc 3 vị trí vào lỗ mở trên bảng điều khiển cho đến khi chốt của công tắc lắp chắc chắn vào bảng (**Hình 37** và **Hình 38**).

Kết nối Ấc quy

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

⚠ CẢNH BÁO

Tia lửa điện có thể gây nổ khí bình ắc quy, gây thương tích cá nhân.

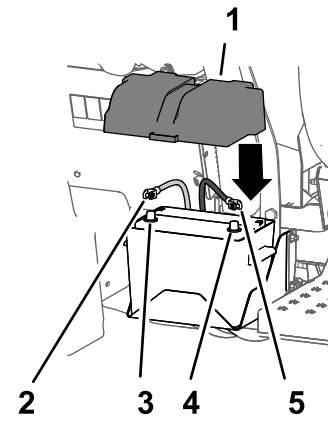
Định tuyến cáp ắc quy không chính xác có thể làm hỏng máy phun tưới và dây cáp, gây ra tia lửa.

- Luôn ngắt kết nối cáp âm (màu đen) của ắc quy trước khi ngắt kết nối cáp dương (màu đỏ).
- Luôn kết nối cáp dương (màu đỏ) của ắc quy trước khi kết nối cáp âm (màu đen).

Các cực ắc quy hoặc dụng cụ kim loại có thể bị đoản mạch cho các bộ phận kim loại của máy phun tưới, gây ra tia lửa.

- Khi tháo hoặc lắp đặt ắc quy, không để các cực ắc quy chạm vào bất kỳ bộ phận kim loại nào của máy phun tưới.
- Không để các dụng cụ kim loại bị đoản mạch giữa các cực ắc quy và các bộ phận kim loại của máy phun tưới.
- Luôn giữ dây đeo ắc quy ở đúng vị trí để bảo vệ và cố định ắc quy.

1. Nối cáp dương của ắc quy với cọc dương của ắc quy ([Hình 39](#)).



Hình 39

g207211

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Nắp ắc quy | 4. Cọc âm của ắc quy |
| 2. Cáp dương của ắc quy | 5. Cáp âm của ắc quy |
| 3. Cọc dương của ắc quy | |

2. Nối cáp âm của ắc quy với cọc âm của ắc quy ([Hình 39](#)).
3. Căn chỉnh nắp ắc quy với hộp ắc quy và siết chặt nắp bằng dây đeo ([Hình 39](#)).

Vận hành

Vận hành Bộ Rửa

Sử dụng Bộ Rửa sẽ tạo ra **dung dịch cọ rửa** (dung dịch pha loãng các hóa chất tồn dư). Trong nhiều trường hợp, có thể sử dụng dung dịch cọ rửa trên các khu vực đã được xử lý. Tuy nhiên, hãy kiểm tra với nhà sản xuất hóa chất để đảm bảo rằng sử dụng dung dịch pha loãng ở (những) khu vực đã được xử lý sẽ không làm ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của sản phẩm.

Quan trọng: Bộ Rửa **không** được thiết kế để đánh bật các khối bột thấm nước hoặc hóa chất hòa tan trong nước bị vón cục khi hóa chất không được đưa vào bình chính đúng cách.

Điều khiển

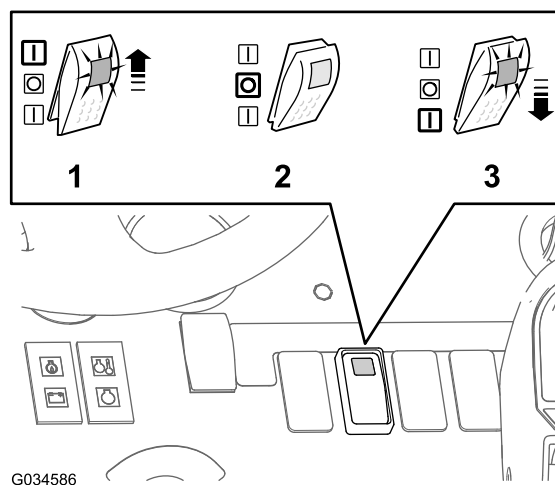
Bộ Rửa do một công tắc 3 vị trí điều khiển (Hình 40 hoặc Hình 41).

- Bơm bình rửa sẽ được bật với chế độ rửa hẹn giờ khi bạn nhấn công tắc 3 vị trí tại vị trí trên và công tắc khóa lại — bộ định thời gian trễ sẽ vận hành bơm.

Lưu ý: Công tắc là loại có đèn sáng đối với máy đời 2015 trở về trước.

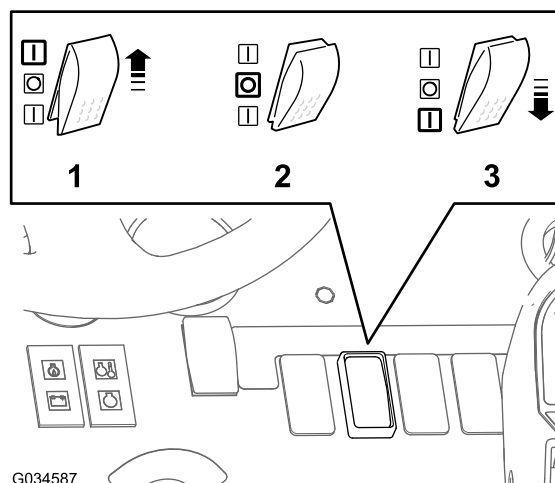
- Bơm bình rửa sẽ tắt khi bạn nhấn công tắc 3 vị trí đến vị trí giữa.
- Bơm bình rửa được bật tạm thời: khi bạn nhấn và giữ công tắc 3 vị trí tại vị trí dưới để chạy bơm.

Lưu ý: Công tắc là loại có đèn sáng đối với máy đời 2015 trở về trước.



Hình 40
Mẫu 2015 trở về trước

1. Vị trí BẬT (trên) — rửa hẹn giờ (công tắc sáng)
2. Vị trí TẮT (giữa)
3. Vị trí BẬT (dưới) — rửa tạm thời (công tắc sáng)



Hình 41
Mẫu 2016 trở về sau

1. Vị trí BẬT (trên) — rửa hẹn giờ
2. Vị trí TẮT (giữa)
3. Vị trí BẬT (dưới) — rửa tạm thời

Mô tả về Vận hành

Vận hành Công tắc 3 vị trí để Rửa hẹn giờ

Nhấn công tắc 3 vị trí lên để bắt đầu rửa hẹn giờ. Bơm chạy trong 110 giây và bơm khoảng 1/3 lượng chất chứa trong bình rửa vào trong bình chính. Trong thời gian này, công tắc vẫn sẽ giữ vị trí trên.

Lưu ý: Nếu bạn đang vận hành máy đời 2015 trở về trước, đèn trên công tắc 3 vị trí sẽ sáng để cho biết bơm đang chạy.

Sau 110 giây, bơm sẽ ngừng chạy.

Lưu ý: Nếu bạn đang vận hành máy đời 2015 trở về trước, đèn trên công tắc 3 vị trí sẽ tắt để biết nguồn điện của bơm đã tắt.

Công tắc 3 vị trí vẫn sẽ giữ ở vị trí trên cho đến khi bạn di chuyển công tắc đến vị trí trung tâm hoặc GIỮA. Khi công tắc ở vị trí GIỮA, nguồn điện sẽ không được cấp cho bơm và bộ rửa sẽ TẮT.

Lưu ý: Nếu bạn đang vận hành máy đời 2015 trở về trước, đèn trên công tắc 3 vị trí vẫn tắt ở vị trí GIỮA.

Vận hành Công tắc 3 vị trí để Điều khiển việc rửa bằng cách thủ công

Nhấn công tắc 3 vị trí xuống sẽ kích hoạt công tắc tạm thời. Nguồn điện chỉ được cung cấp cho máy bơm trong khoảng thời gian nhấn giữ công tắc xuống.

Lưu ý: Nếu máy của bạn thuộc đời 2015 trở về trước, công tắc 3 vị trí sẽ sáng và bơm sẽ chạy khi bạn giữ công tắc ở vị trí DƯỚI.

Giải phóng áp suất và công tắc 3 vị trí chuyển sang vị trí GIỮA. Nguồn điện đến máy bơm bị ngắt.

Lưu ý: Nếu máy của bạn thuộc đời 2015 trở về trước, đèn ở công tắc 3 vị trí sẽ tắt.

Đổ đầy Bình

Đỡ máy trên bề mặt bằng phẳng, gài phanh tay, tắt bơm máy phun tưới, tắt động cơ và rút chìa khóa.

Tháo nắp bình rửa, đổ đầy khoảng 113 L nước sạch vào bình và lắp nắp.

Quan trọng: Bình rửa 113 L được thiết kế chỉ để đựng nước sạch. Đưa các chất khác vào bình rửa có thể gây nguy hiểm về mặt an toàn và/hoặc làm hỏng máy.

Sử dụng Chu kỳ rửa

Một khi bơm bình rửa đã bơm được 38 L nước vào bình phun, người dùng có thể sử dụng công tắc trộn hiện có để cho nước sạch vào vòng trộn. Sau khi hoàn thành, có thể phun dung dịch cọ rửa ra khỏi mắt phun của cần hoặc xả ra khỏi bình theo cách thủ công. Điều này giúp máy có thể di chuyển trong quá trình rửa.

1. Bật bơm bình rửa bằng cách thực hiện 1 trong những cách sau:
 - Nhấn công tắc 3 vị trí lên để rửa hện giờ.
 - Nhấn và giữ công tắc 3 vị trí xuống để có được khoảng thời gian mong muốn.

2. Một khi bơm bình rửa đã bơm được 38 L nước vào bình phun, hãy sử dụng công tắc trộn để lưu thông nước sạch qua vòng trộn.
3. Bơm dung dịch cọ rửa ra khỏi bình phun theo quy định của liên bang, tiểu bang và địa phương bằng cách thực hiện 1 trong những bước sau:
 - Phun dung dịch cọ rửa qua cần cho đến khi bình phun cạn hết.
 - Xả chất chứa trong bình phun tưới vào một bình chứa phù hợp và thải bỏ dung dịch pha loãng theo quy định của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương.

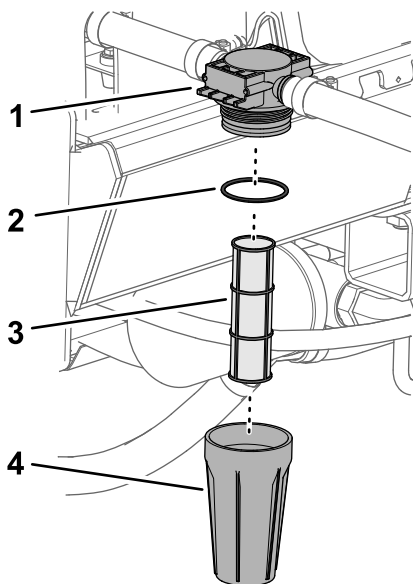
Có thể lặp lại chu kỳ rửa nếu cần trong 2 chu kỳ rửa hện giờ nữa.

Bảo trì

Kiểm tra Bộ lọc

Khoảng thời gian Dịch vụ: Sau 5 giờ đầu tiên
50 giờ một lần

1. Xoay bộ lọc ngược chiều kim đồng hồ để tháo bát ra khỏi đầu lọc (Hình 42)



Hình 42

g207171

- | | |
|----------------|-----------------|
| 1. Đầu lọc | 3. Lõi lọc |
| 2. Gioăng tròn | 4. Bát (bộ lọc) |

2. Kiểm tra lõi lọc xem có hư hỏng hoặc tích tụ cặn hay mảnh vụn không (Hình 42).

Thay lõi lọc bị hư hỏng. Nếu bị tích tụ cặn hoặc mảnh vụn, hãy làm sạch lõi như sau:

- A. Tháo lõi lọc ra khỏi đầu lọc (Hình 42).
- B. Rửa sạch lõi bằng nước sạch.
- C. Chèn lõi lọc vào đầu lọc (Hình 42).

3. Kiểm tra gioăng tròn xem có hư hỏng không (Hình 42).

Thay gioăng tròn nếu bị có hư hỏng.

4. Xoay bát vào đầu lọc theo chiều kim đồng hồ và dùng tay siết chặt (Hình 42).

Kiểm tra Hệ thống rửa xem có bị Rò rỉ hoặc Hư hỏng không.

Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày—Kiểm tra ống mềm xem có bị rò rỉ không.

Sau 5 giờ đầu tiên—Kiểm tra ống mềm xem có bị hư hỏng không.

100 giờ một lần—Kiểm tra ống mềm và gioăng tròn xem có bị hư hỏng không.

Hãy liên hệ với Đại lý Toro được ủy quyền của bạn để mua phụ tùng thay thế.

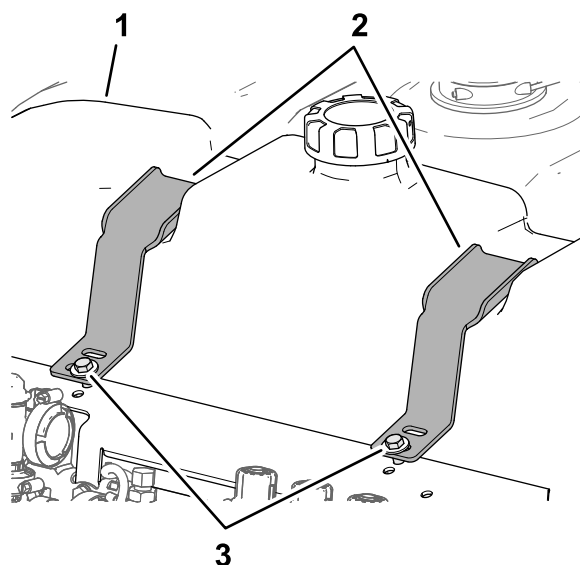
Kiểm tra Nẹp bình rửa

Khoảng thời gian Dịch vụ: Sau giờ đầu tiên—Kiểm tra nẹp bình rửa.

Hàng năm—Kiểm tra nẹp bình rửa.

Khi bình chính đã được đổ đầy nước, hãy kiểm tra xem dây đeo bình có bị dịch chuyển không. Nếu dây đeo bị lỏng, hãy siết chặt chốt hãm ở đầu dây đeo đến khi đã ngang bằng với bình. **Không siết chốt hãm quá chặt.**

1. Đổ đầy bình rửa bằng nước sạch (Hình 43).



Hình 43

g207207

- | | |
|-------------|-------------------------------|
| 1. Bình rửa | 3. Bu lông (3/8 x 1-1/2 inch) |
| 2. Nẹp | |

2. Kiểm tra xem giữa nẹp và bình rửa có bị dịch chuyển không (Hình 43).
3. Nếu giữa nẹp và bình rửa có sự dịch chuyển, hãy siết chặt (các) bu lông và (các) ốc hãm cho đến khi nẹp đã ôm khít bình rửa (Hình 43).

Lưu ý: Không siết chặt (các) bu lông và (các) đai ốc của (các) nẹp quá mức, hoặc làm biến dạng bình.

Quan trọng: Siết chặt chốt hãm dây đeo của bình quá mức có thể làm nẹp biến dạng và hư hỏng.

Cất giữ

Cất giữ máy ở nhiệt độ trên 0°C dưới 30 ngày

Xả các bộ phận sau:

- Tuyến cấp vào bơm
- Đường dẫn ra khỏi bơm
- Đường dẫn bộ lọc

Cất giữ máy ở nhiệt độ 0°C hoặc hơn 30 ngày

Trước khi cất giữ máy, hãy thực hiện như sau:

1. Thêm dung dịch chống đóng băng RV vào bình rửa.
2. Lưu thông chất chống đóng băng qua bơm rửa.

Khi điều chỉnh lại máy để bảo dưỡng, hãy xả các bộ phận sau:

- Tuyến cấp vào bơm
- Đường dẫn ra khỏi bơm
- Đường dẫn bộ lọc

Lưu ý:

Lưu ý:

Lưu ý:

Thông báo về Quyền riêng tư của châu Âu

Thông tin Toro thu thập

Công ty Bảo hành Toro (Toro) tôn trọng quyền riêng tư của bạn. Nhằm xử lý yêu cầu bảo hành và liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm, chúng tôi yêu cầu bạn chia sẻ trực tiếp với chúng tôi những thông tin cá nhân nhất định hoặc thông qua công ty hoặc đại lý Toro tại địa phương của bạn.

Hệ thống bảo hành Toro được lưu trữ trên các máy chủ đặt tại Hoa Kỳ và luật bảo mật tại đây có thể không bảo vệ bạn tương tự như ở quốc gia của bạn.

KHI CHIA SẺ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN VỚI CHÚNG TÔI, BẠN ĐỒNG Ý RẰNG THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN SẼ ĐƯỢC XỬ LÝ THEO CÁCH ĐÃ ĐƯỢC MÔ TẢ TRONG TRÔNG BẢO BẢO MẬT NÀY.

Cách Toro sử dụng thông tin

Toro có thể sử dụng thông tin cá nhân của bạn để xử lý các yêu cầu bảo hành, liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm và thực hiện những mục đích khác mà chúng tôi sẽ báo cho bạn biết. Toro có thể chia sẻ thông tin của bạn với các chi nhánh, đại lý hoặc các đối tác kinh doanh khác của chúng tôi liên quan đến bất kỳ hoạt động nào trong số này. Chúng tôi sẽ không bán thông tin cá nhân của bạn cho bất kỳ công ty nào khác. Chúng tôi có quyền tiết lộ thông tin cá nhân để tuân theo pháp luật hiện hành và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, để vận hành hệ thống bình thường hoặc để bảo vệ bạn hoặc những người dùng khác.

Lưu giữ Thông tin cá nhân của bạn

Chúng tôi sẽ lưu thông tin cá nhân của bạn miễn là chúng tôi cần sử dụng cho những mục đích thu thập thông tin ban đầu, hoặc các mục đích chính đáng khác (chẳng hạn như tuân thủ theo quy định), hoặc để tuân theo yêu cầu của pháp luật hiện hành.

Cam kết của Toro về Bảo mật thông tin cá nhân của bạn

Chúng tôi tiến hành các biện pháp phòng ngừa hợp lý để bảo vệ tính bảo mật của thông tin cá nhân của bạn. Chúng tôi cũng thực hiện các biện pháp để duy trì tính chính xác và nguyên trạng của thông tin cá nhân.

Truy cập và Sửa lỗi Thông tin cá nhân của bạn.

Nếu bạn muốn xem lại hoặc sửa lỗi thông tin cá nhân của mình, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua email theo địa chỉ legal@toro.com.

Luật Tiêu dùng của Úc

Người tiêu dùng Úc sẽ thấy thông tin chi tiết về Luật tiêu dùng của Úc trong hộp hoặc tại đại lý Toro địa phương.



Bảo hành Toro

Bảo hành Giới hạn trong Hai Năm

Điều kiện và Sản phẩm được Bảo hành

Công ty Toro và các chi nhánh, Công Ty Bảo hành Toro, tuân theo thỏa thuận giữa họ, cùng bảo hành sản phẩm Thương mại Toro của bạn (sau đây được gọi là "Sản phẩm") không có khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật trong hai năm hoặc 1.500 giờ hoạt động*, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước. Chế độ bảo hành này được áp dụng cho tất cả các sản phẩm, ngoại trừ Máy sục khí (tham khảo tuyên bố bảo hành riêng cho các sản phẩm này). Trong trường hợp đủ điều kiện bảo hành, chúng tôi sẽ sửa chữa Sản phẩm miễn phí cho bạn, bao gồm cả phí chẩn đoán, nhân công, phụ tùng và vận chuyển. Bảo hành này bắt đầu vào ngày Sản phẩm được giao cho người mua lẻ ban đầu.

* Sản phẩm được trang bị đồng hồ đo giờ.

Hướng dẫn Nhận Dịch vụ Bảo hành

Bạn có trách nhiệm thông báo cho Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý Sản phẩm Thương mại được Ủy quyền nơi mà bạn đã mua Sản phẩm ngay khi bạn cho là có đủ điều kiện để được bảo hành. Nếu bạn cần hỗ trợ khi xác định vị trí của Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý được Ủy quyền, hoặc nếu bạn có thắc mắc liên quan đến quyền hoặc trách nhiệm được bảo hành của mình, bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ:

Phòng Dịch vụ Sản phẩm Thương mại Toro
Công ty Bảo hành Toro
8111 Lyndale Avenue South
Bloomington, MN 55420-1196

952-888-8801 hoặc 800-952-2740
E-mail: commercial.warranty@toro.com

Trách nhiệm của Chủ sở hữu

Với tư cách là Chủ sở hữu sản phẩm, bạn là người chịu trách nhiệm về bảo trì và điều chỉnh bắt buộc được nêu trong *Hướng dẫn Vận hành*. Việc không thực hiện bảo trì và điều chỉnh theo yêu cầu có thể là lý do khiến yêu cầu bảo hành bị từ chối.

Các Hạng mục và Điều kiện Không được Bảo hành

Không phải tất cả các lỗi hoặc trục trặc xảy ra với sản phẩm trong thời gian bảo hành đều là khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật. Chế độ bảo hành này không bao gồm những điểm sau đây:

- Lỗi sản phẩm do sử dụng các phụ tùng thay thế không phải của Toro, hoặc do lắp đặt và sử dụng các phụ kiện và sản phẩm bổ sung hoặc sửa đổi không mang thương hiệu Toro. Nhà sản xuất các mặt hàng này có thể cung cấp chương trình bảo hành riêng biệt.
- Lỗi sản phẩm do không thực hiện bảo trì và/hoặc điều chỉnh theo khuyến nghị. Không bảo trì đúng cách sản phẩm Toro theo Quy trình Bảo trì Khuyến nghị được liệt kê trong *Hướng dẫn Vận hành* có thể dẫn đến yêu cầu bảo hành bị từ chối.
- Lỗi sản phẩm do vận hành Sản phẩm một cách lạm dụng, cẩu thả hoặc thiếu thận trọng.
- Các bộ phận bị tiêu hao qua quá trình sử dụng trừ khi phát hiện khiếm khuyết. Ví dụ về các phụ tùng bị tiêu hao hoặc được sử dụng hết trong quá trình vận hành thông thường của Sản phẩm bao gồm nhưng không giới hạn ở đệm phanh và lớp lót phanh, lớp lót ly hợp, lưỡi cắt, guồng xoắn, con lăn và vòng bi (kín hoặc bôi trơn), dao bứng, bugi, bánh xe đúc và vòng bi, lốp xe, bộ lọc, dây đai, và một số bộ phận của máy phun xịt như màng, vòi phun và van một chiều, v.v.
- Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài. Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn ở thời tiết, hoạt động bảo quản, ô nhiễm, sử dụng nhiên liệu, chất làm mát, chất bôi trơn, phụ gia, phân bón, nước hoặc hóa chất, v.v. không được phê duyệt.
- Lỗi hoặc các vấn đề về hiệu suất do sử dụng nhiên liệu (ví dụ như xăng, dầu diesel hoặc dầu diesel sinh học) không tuân thủ các tiêu chuẩn tương ứng trong ngành.
- Tiếng ồn, độ rung, hao mòn và xuống cấp thông thường.
- "Hao mòn" thông thường bao gồm nhưng không giới hạn ở hư hỏng ghế do mài mòn hoặc ăn mòn, bề mặt sơn bị mài mòn, nhãn mác hoặc cửa sổ bị trầy xước, v.v.

Phụ tùng

Các phụ tùng được lên lịch thay thế theo chế độ bảo trì bắt buộc được bảo hành trong thời hạn tính đến thời gian thay thế theo lịch trình cho bộ phận đó. Các phụ tùng được thay thế theo chế độ bảo hành này được bảo hành trong thời hạn bảo hành sản phẩm ban đầu và trở thành tài sản của Toro. Toro sẽ đưa ra quyết định cuối cùng liệu có sửa chữa hay thay thế bất kỳ phụ tùng hoặc tổ hợp lắp ráp hiện có. Toro có thể sử dụng các phụ tùng tái sản xuất để sửa chữa theo bảo hành.

Bảo hành Ấc quy Chu kỳ xả sâu và Ấc quy Lithium-Ion:

Ấc quy chu kỳ sâu và ắc quy Lithium-Ion có tổng số kilowatt-giờ hoạt động cụ thể trong suốt thời gian sử dụng. Kỹ thuật vận hành, sạc lại và bảo trì có thể kéo dài hoặc giảm tổng thời gian sử dụng của ắc quy. Khi ắc quy trong sản phẩm này được sử dụng, thời lượng ắc quy giữa các lần sạc sẽ giảm từ từ cho đến khi ắc quy bị chai hoàn toàn. Chủ sở hữu sản phẩm có trách nhiệm thay ắc quy bị chai do tiêu thụ thông thường. Chủ sở hữu sản phẩm có thể yêu cầu thay ắc quy trong thời gian bảo hành sản phẩm thông thường bằng chi phí của mình. Lưu ý: (Chỉ dành cho ắc quy Lithium-Ion): Ắc quy Lithium-Ion chỉ được bảo hành theo tỷ lệ bắt đầu từ năm thứ 3 đến năm thứ 5 dựa trên thời gian sử dụng và kilowatt giờ đã sử dụng. Tham khảo *Hướng dẫn Vận hành* để biết thêm thông tin.

Chi phí Bảo trì do Chủ sở hữu chi trả

Điều chỉnh động cơ, bôi trơn, làm sạch và đánh bóng, thay bộ lọc, chất làm mát và hoàn thành bảo trì theo khuyến nghị là một số dịch vụ thông thường mà các sản phẩm Toro yêu cầu chủ sở hữu chi trả.

Điều kiện Chung

Sửa chữa do Nhà phân phối hoặc Đại lý được Ủy quyền của Toro thực hiện là biện pháp khắc phục duy nhất của bạn theo chế độ bảo hành này.

Công ty Toro hoặc Công ty Bảo hành Toro không chịu trách nhiệm pháp lý về thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc do hậu quả liên quan đến sử dụng Sản phẩm Toro được bảo hành, bao gồm mọi chi phí hoặc lệ phí cung cấp thiết bị hoặc dịch vụ thay thế trong thời gian hợp lý xảy ra sự cố hoặc không sử dụng trong khi chờ hoàn thành sửa chữa theo chế độ bảo hành này. Ngoại trừ bảo hành Hệ thống khí thải được đề cập dưới đây, nếu được áp dụng, ngoài ra sẽ không có bảo hành rõ ràng nào khác. Tất cả các bảo hành ngầm định về khả năng thương mại và độ phù hợp cho việc sử dụng được giới hạn trong thời hạn của chế độ bảo hành rõ ràng này.

Một số tiểu bang không cho phép loại trừ trách nhiệm đối với các thiệt hại ngẫu nhiên hoặc do hậu quả, hoặc không cho phép giới hạn về khoảng thời gian bảo hành ngầm định, do đó, các trường hợp loại trách nhiệm bảo hành và giới hạn nêu trên có thể không áp dụng cho bạn. Chế độ bảo hành này cung cấp cho bạn các quyền pháp lý cụ thể và bạn cũng có thể có các quyền khác tùy theo từng tiểu bang.

Lưu ý về bảo hành động cơ:

Hệ thống Kiểm soát Khí thải trên Sản phẩm của bạn có thể được bảo hành theo yêu cầu đáp ứng bảo hành riêng do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) của Hoa Kỳ và/hoặc Ban Tài nguyên Khí California (CARB) thiết lập. Giới hạn về số giờ nêu trên không áp dụng cho Bảo hành Hệ thống Kiểm soát Khí thải. Tham khảo Tuyên bố về Bảo hành Kiểm soát Khí thải Động cơ được cung cấp kèm theo sản phẩm của bạn hoặc có trong tài liệu của nhà sản xuất động cơ để biết thông tin chi tiết

Các Quốc gia Khác ngoài Hoa Kỳ hoặc Canada

Khách hàng đã mua các sản phẩm của Toro xuất khẩu từ Hoa Kỳ hoặc Canada cần liên hệ với Nhà phân phối (Đại lý) Toro của mình để nhận chính sách đảm bảo áp dụng cho quốc gia, tỉnh hoặc tiểu bang tương ứng. Nếu bạn không hài lòng với dịch vụ của Nhà phân phối vì bất kỳ lý do nào, hoặc gặp khó khăn trong việc lấy thông tin đảm bảo, vui lòng liên hệ với Nhà nhập khẩu Toro.